

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 17/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Thuận;
2. Bà Văng Thảo Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 25/11/2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 07/TB-TA ngày 08/12/2021 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 16/5/1994; Nơi sinh: TC - AG; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Lái ghe chở hàng thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn V, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1968; Vợ Trương Thị Trúc L, sinh năm 1998; Có 01 (một) người con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/10/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lý Văn V, sinh năm 1966; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;

- Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1968; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;

- Chị Lý Thị D, sinh năm 1991; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;
- Chị Trương Thị Trúc L, sinh năm 1998; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;
- Ông Trương Văn S, sinh năm 1967; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;
- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;
- Anh Phạm Cao C, sinh năm 1984; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt;
- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1960; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt;
- Chị Trần Kim Tr, sinh năm 1986; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;
- Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1967; Địa chỉ: khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và bùng phát mạnh tại các tỉnh phía Nam, cũng như địa bàn tỉnh AG. Ủy ban nhân dân tỉnh AG ban hành văn bản số 694/UBND-KGVX ngày 14/7/2021 và Ủy ban nhân dân thị xã TC ban hành Thông báo số 1231/TB-UBND ngày 14/7/2021, về việc tăng cường thực hiện cách ly xã hội trên phạm vi toàn tỉnh AG và địa bàn thị xã TC theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh AG và Ủy ban nhân dân thị xã TC cũng đã ban hành nhiều văn bản quy định các biện pháp tăng cường công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh và thị xã. Trong đó, có quy định yêu cầu người dân khi đi về từ địa phương đang có dịch bệnh phải thực hiện nghiêm việc khai báo y tế, cách ly y tế và thực hiện nghiêm các biện pháp “5K” theo quy định để đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid-19.

Từ ngày 15 đến ngày 17/7/2021, bị cáo Lý Văn T và ông Lý Văn V (cha ruột của bị cáo T) điều khiển ghe chở gạo thuê cho Doanh nghiệp tư nhân “Nam Hùng” đi từ phường LS, thị xã TC đến khu vực thành phố SĐ, tỉnh ĐT để giao bán gạo cho nhà máy “PA” và trở về nhà tại khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG. Vào ngày 18/7/2021, bị cáo T và ông V đi vào nhà lấy đồ dùng cá nhân, rồi tiếp tục điều khiển ghe đến nhà máy “NH” nhận gạo chở đi bán. Khoảng 07 giờ ngày 19/7/2021, bị cáo T và ông V điều khiển ghe đi đến địa phận thành phố LX và neo đậu lại để ông V vào bờ khai báo y tế và thử test nhanh Covid-19 (vì ông V là thuyền trưởng). Sau khi ông V thử test có kết quả

âm tính, ông V và T điều khiển ghe chở gạo đến khu vực thành phố SĐ bán cho hộ kinh doanh “NL” thuộc tổ 13, ấp TT, xã TQT, thành phố SĐ, tỉnh ĐT (thời gian giao nhận gạo từ khoảng 19 giờ đến 22 giờ ngày 20/7/2021). Trong thời gian neo đậu ghe để bán gạo, bị cáo T thường đi tới lui để di dời ghe và có tiếp xúc với nhân viên công đoàn của nhà máy đang chuyển gạo từ ghe lên kho của nhà máy và gặp kế toán giao nhận tiền, riêng ông V ở trong cabin ghe không có tiếp xúc nhân viên của nhà máy. Sau khi giao bán gạo xong, bị cáo T cùng ông V điều khiển ghe đi về nhà tại khóm LH 2, phường LS, thị xã TC. Đến khoảng 08 giờ ngày 21/7/2021, bị cáo T và ông V về đến nhà nhưng không đến cơ quan y tế để khai báo y tế theo quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô đến giao tiền bán gạo cho chủ nhà máy “Nam Hùng” và về sinh hoạt tại nhà tiếp xúc với nhiều người thân trong gia đình gồm: bà Phạm Thị Đ, Lý Thị D, Trương Thị Trúc L, Lý Gia M và Phạm Lý Khải Đ. Đồng thời, từ ngày 21 đến ngày 23/7/2021, T còn đi đến nhiều nơi, tiếp xúc với nhiều người trên địa bàn phường LS và phường LT, thị xã TC, tỉnh AG.

Đến khoảng 15 giờ ngày 23/7/2021, bị cáo T và L (vợ của T) đến Bệnh viện Đa khoa khu vực TC thử test nhanh Covid-19, kết quả thử test đối với bị cáo T là dương tính. Lúc này, Bệnh viện tiến hành lấy mẫu dịch tễ của bị cáo T và L, yêu cầu cả hai cách ly tại bệnh viện chờ kết quả xét nghiệm RT-PCR Realtime. Ngày 24/7/2021, kết quả xét nghiệm RT-PCR Realtime của bị cáo T và L là dương tính với kháng nguyên SARS-CoV-2. Công an thị xã Tân Châu đã phối hợp với chính quyền địa phương, Trung T y tế thị xã Tân Châu, tiến hành truy vết những người có liên quan, tiếp xúc gần với bị cáo T và L, kết quả: ông V, bà Đ, chị D, GM, KĐ, ông Trương Văn S và bà Nguyễn Thị L (cha mẹ của L), có kết quả xét nghiệm RT-PCR Realtime là dương tính với SARS-CoV-2, đã tiến hành cách ly tại Bệnh viện đa khoa khu vực TC để theo dõi điều trị. Qua truy vết đã xác định được nhiều trường hợp F1 và F2, để đưa đi cách ly tập trung tại trường Trung cấp nghề TC và cách ly tại nhà. Ngày 24/7/2021, Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu ban hành quyết định số 4384/QĐ-UBND về việc thiết lập các vùng cách ly y tế (phong tỏa) phòng chống dịch Covid-19 tại một số khu vực thuộc phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Sau đó, bị cáo T và những người thân trong gia đình đã điều trị khỏi bệnh và thực hiện xong việc cách ly y tế tại nhà theo quy định.

Qua xác minh, vào ngày 10/7/2021, Ủy ban nhân dân thành phố SĐ, tỉnh ĐT ban hành văn bản số 698/UBND-HC về việc thực hiện cách ly xã hội toàn thành phố SĐ theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ trong thời hạn 15 ngày, kể từ 00 giờ 00 phút ngày 11/7/2021. Do trên địa bàn thành phố SĐ, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, có nhiều trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng.

Phiếu kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 ghi ngày 24/7/2021, 26/7/2021 và 03/8/2021 của Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh AG, xác định:

- Lý Văn T dương tính với SARS-CoV-2 ngày 24/7/2021.

- Lý Văn V dương tính với SARS-CoV-2 ngày 24/7/2021.
- Phạm Thị Đ dương tính với SARS-CoV-2 ngày 24/7/2021.
- Trương Thị Trúc L dương tính với SARS-CoV-2 ngày 24/7/2021.
- Lý Thị D dương tính với SARS-CoV-2 ngày 24/7/2021.
- Trương Văn S dương tính với SARS-CoV-2 ngày 26/7/2021.
- Nguyễn Thị L dương tính với SARS-CoV-2 ngày 26/7/2021.
- Lý Gia M dương tính với SARS-CoV-2 ngày 02/8/2021.
- Phạm Lý Khải Đ dương tính với SARS-CoV-2 ngày 02/8/2021.

Ngày 27/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố vụ án hình sự, đến ngày 11/10/2021, khởi tố bị can đối với Lý Văn T, về tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn V, bà Phạm Thị Đ, chị Lý Thị D, chị Trương Thị Trúc L, ông Trương Văn S, bà Nguyễn Thị L, anh Phạm Cao C, ông Trương Văn Đ, chị Trần Kim Tr và bà Lê Thị Th trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Đồng thời, ông V, bà Đ, chị Dung, chị L, ông S, bà L cho biết hiện nay đã khỏi bệnh, sinh hoạt bình thường, trong thời gian bị mắc bệnh thì sức khỏe vẫn ổn định, chỉ bị mất vị giác và khứu giác vài ngày thì khỏi. Việc bị T lây bệnh, tất cả không yêu cầu T phải bồi thường gì cả, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Cáo trạng số 92/CT-VKSTC ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “*Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi không thực hiện khai báo và cách ly y tế theo các quy định về phòng chống dịch, dẫn đến làm lây lan dịch bệnh Covid-19 cho nhiều người khác khi bị cáo T đi về từ vùng đang có dịch bệnh Covid-19 và thực hiện cách ly xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án khai giữ nguyên giai lời khai giai đoạn điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “*Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*” theo điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp

nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 240; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn T: từ 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đến 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng về tội “*Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo T bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Đối với mức hình phạt, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Lý Văn T bị Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người tại khu vực phường Long Sơn và Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Cao Cường, bà Lê Thị Thảo đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

- *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Từ ngày 15 đến ngày 17/7/2021, bị cáo Lý Văn T và ông Lý Văn V (cha ruột của bị cáo T) điều khiển ghe chở gạo thuê cho Doanh nghiệp tư nhân “Nam Hùng” đi từ phường LS, thị xã TC đến khu vực thành phố SĐ, tỉnh ĐT để giao bán gạo cho nhà máy “PA” và trở về nhà tại khóm LH 2, phường LS, thị xã TC, tỉnh AG. Vào ngày 18/7/2021, bị cáo T và ông V đi vào nhà lấy đồ dùng cá nhân, rồi tiếp tục điều khiển ghe đến nhà máy “NH” nhận gạo chở đi bán. Khoảng 07 giờ ngày 19/7/2021, bị cáo T và ông V điều khiển ghe đi đến địa phận thành phố LX và neo đậu lại để ông V vào bờ khai báo y tế và thử test nhanh Covid-19 (vì ông V là thuyền trưởng). Sau khi ông V thử test có kết quả âm tính, ông V và T điều khiển ghe chở gạo đến khu vực thành phố SĐ bán cho hộ kinh doanh “NL” thuộc tổ 13, ấp TT, xã TQT, thành phố SĐ, tỉnh ĐT (thời gian giao nhận gạo từ khoảng 19 giờ đến 22 giờ ngày 20/7/2021). Trong thời gian neo đậu ghe để bán gạo, bị cáo T thường đi tới lui để di dời ghe và có tiếp xúc với nhân viên công đoàn của nhà máy đang chuyển gạo từ ghe lên kho của nhà máy và gặp kế toán giao nhận tiền, riêng ông V ở trong cabin ghe không có tiếp xúc nhân viên của nhà máy. Sau khi giao bán gạo xong, bị cáo T cùng ông V điều khiển ghe đi về nhà tại khóm LH 2, phường LS, thị xã TC. Đến khoảng 08 giờ ngày 21/7/2021, bị cáo T và ông V về đến nhà nhưng không đến cơ quan y tế để khai báo y tế theo quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô đến giao tiền bán gạo cho chủ nhà máy “Nam Hùng” và về sinh hoạt tại nhà tiếp xúc với nhiều người thân trong gia đình gồm: bà Phạm Thị Đ, Lý Thị D, Trương Thị Trúc L, Lý Gia M và Phạm Lý Khải Đ. Đồng thời, từ ngày 21 đến ngày 23/7/2021, T còn đi đến nhiều nơi, tiếp xúc với nhiều người trên địa bàn phường LS và phường LT, thị xã TC, tỉnh AG.

Đến khoảng 15 giờ ngày 23/7/2021, bị cáo T và L (vợ của T) đến Bệnh viện Đa khoa khu vực TC thử test nhanh Covid-19, kết quả thử test đối với bị cáo T là dương tính. Lúc này, Bệnh viện tiến hành lấy mẫu dịch tễ của bị cáo T và L, yêu cầu cả hai cách ly tại bệnh viện chờ kết quả xét nghiệm RT-PCR Realtime. Ngày 24/7/2021, kết quả xét nghiệm RT-PCR Realtime của bị cáo T và L là dương tính với kháng nguyên SARS-CoV-2. Công an thị xã Tân Châu đã phối hợp với chính quyền địa phương, Trung T y tế thị xã Tân Châu, tiến hành truy vết những người có liên quan, tiếp xúc gần với bị cáo T và L, kết quả: ông V, bà Đ, chị D, GM, KĐ, ông Trương Văn S và bà Nguyễn Thị L (cha mẹ của L), có kết quả xét nghiệm RT-PCR Realtime là dương tính với SARS-CoV-2, đã tiến hành cách ly tại Bệnh viện đa khoa khu vực TC để theo dõi điều trị. Qua truy vết đã xác định được nhiều trường hợp F1 và F2, để đưa đi cách ly tập trung tại trường Trung cấp nghề TC và cách ly tại nhà. Ngày 24/7/2021, Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu ban hành quyết định số 4384/QĐ-UBND về việc thiết lập các vùng cách ly y tế (phong tỏa) phòng chống dịch Covid-19 tại một số khu vực thuộc phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Sau đó, bị cáo T và những người thân trong gia đình đã điều trị khỏi bệnh và thực hiện xong việc cách ly y tế tại nhà theo quy định.

Qua xác minh, vào ngày 10/7/2021, Ủy ban nhân dân thành phố SĐ, tỉnh ĐT ban hành văn bản số 698/UBND-HC về việc thực hiện cách ly xã hội toàn thành phố SĐ theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ trong thời hạn 15 ngày, kể từ 00 giờ 00 phút ngày 11/7/2021. Do trên địa bàn thành phố SĐ, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, có nhiều trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đi đến thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp là nơi đang có dịch bệnh Covid-19 và thực hiện cách ly xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ, khi trở về thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, không thực hiện khai báo y tế theo các quy định về phòng chống dịch, dẫn đến làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người. Bị cáo T là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm lây lan dịch bệnh cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về phòng chống dịch bệnh ở người, ngoài ra còn xâm phạm đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 240 của Bộ luật Hình sự.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình hình diễn biến dịch bệnh Covid -19 hiện nay. Xét, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát.

Hình phạt bổ sung, bị cáo T bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

(Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 240; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "*Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*";

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn T 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lý Văn T đang bị tạm giam, nếu bị cáo T không bị tạm giam về một tội khác.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương